

Số: 490/QĐ-UBND

Lộc Bình, ngày 12 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng
(thực hiện Dự án: Kè chống sạt lở bờ sông Kỳ Cùng, tỉnh Lạng Sơn)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 3269/QĐ-BNN-KH ngày 22/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Kè chống sạt lở bờ sông Kỳ Cùng, tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 4356/QĐ-BNN-KH ngày 10/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Kè chống sạt lở bờ sông Kỳ Cùng, tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 4433/QĐ-BNN-PCTT ngày 14/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Dự án: Kè chống sạt lở bờ sông Kỳ Cùng, tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 243/QĐ-UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Công văn số 310/UBND-KTCN ngày 07/02/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc triển khai công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh sau khi Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ có hiệu lực thi hành;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 142/TTr-KT ngày 08/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 29,5 m² đất của Đội Quản lý thị trường số 3, gồm 01 thửa đất (có danh sách kèm theo), tại thôn Minh Khai, xã Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

Lý do thu hồi đất: Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng (thực hiện Dự án: Kè chống sạt lở bờ sông Kỳ Cùng, tỉnh Lạng Sơn).

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Phòng Kinh tế xã Lộc Bình có trách nhiệm giao quyết định này cho Đội Quản lý thị trường số 3; trường hợp Đội Quản lý thị trường số 3 không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Lộc Bình và tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư nơi có đất thu hồi.

2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của xã.

3. Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Lộc Bình (Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư) có trách nhiệm quản lý quỹ đất đã thu hồi, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện thủ tục đất đai theo quy định.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Tổ chức, cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thuế tỉnh Lạng Sơn;
- CT, PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- CVP HĐND và UBND xã;
- CNPTQĐKV Lộc Bình;
- Lưu: VT, KT_(NLQ).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vi Thị Phương Quỳnh

DANH SÁCH THU HỒI ĐẤT*(Kèm theo Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 12/5/2026 của Chủ tịch UBND xã Lộc Bình)*

STT	Theo Mảnh trích đo địa chính			Theo Bản đồ địa chính				Loại đất thu hồi	Ghi chú
	Mảnh trích đo	Số thửa	Diện tích thu hồi (m ²)	Tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích thu hồi (m ²)	Loại đất		
1	23-2024	39	29,5	35 - BĐ 2000	110	28,4	CD	Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp (DTS)	Một phần thửa đất
				39 - BĐCL 2016	39	1,1	DTS		Một phần thửa đất